

Số: 96/2020/QĐST-HNGĐ

Quận Tân Phú, ngày 24 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 1121/2019/HNST ngày 02 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh N – sinh năm 1988

HKTT: Thôn N, xã B, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam

Tạm trú: 69/55/15 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú

Bị đơn: Ông Dương Công D – sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam

Tạm trú: 69/55/15 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 361, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Thanh N và ông Dương Công D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh N và ông Dương Công D thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị Thanh N và ông Dương Công D theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 92, quyển số 01/2009 ngày 14/9/2009 của Ủy ban nhân dân xã Tam Dân, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam cấp cho bà N và ông D chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Cả hai có một con chung tên Dương Thị Bảo Thy, sinh ngày 22/02/2011. Sau khi ly hôn cả hai thỏa thuận giao con cho bà Nga nuôi dưỡng, ông Duy có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng, từ tháng 02/2020 đến khi trưởng thành.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Trong trường hợp bà N không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, bà N hoặc ông D, hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông D lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con) do bà N tự nguyện chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí do bà N đã nộp theo biên lai đóng tiền số 0020015 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Tân Phú, TPHCM. Bà N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND xã Tam Dân, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Trúc Lý